

Bạn cần bao nhiêu đầu hiệu nữa?

CHƯƠNG TRÌNH ĐỌC HỌT KINH THÁNH TRỌN NĂM ĐÂY:

Chương Trình Học Kinh Thánh 32 Tuần

Thứ Tự	Chủ Đề	Loại Phụng Vụ	Ngày Học	Thư Thánh	Văn Đọc	Thần Thoại	Thư Luận
1	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/1	1/1	1/1	1/1	1/1
2	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2
3	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/3	1/3	1/3	1/3	1/3
4	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/4	1/4	1/4	1/4	1/4
5	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/5	1/5	1/5	1/5	1/5
6	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/6	1/6	1/6	1/6	1/6
7	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/7	1/7	1/7	1/7	1/7
8	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/8	1/8	1/8	1/8	1/8
9	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/9	1/9	1/9	1/9	1/9
10	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/10	1/10	1/10	1/10	1/10
11	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/11	1/11	1/11	1/11	1/11
12	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/12	1/12	1/12	1/12	1/12
13	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/13	1/13	1/13	1/13	1/13
14	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/14	1/14	1/14	1/14	1/14
15	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/15	1/15	1/15	1/15	1/15
16	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/16	1/16	1/16	1/16	1/16
17	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/17	1/17	1/17	1/17	1/17
18	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/18	1/18	1/18	1/18	1/18
19	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/19	1/19	1/19	1/19	1/19
20	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/20	1/20	1/20	1/20	1/20
21	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/21	1/21	1/21	1/21	1/21
22	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/22	1/22	1/22	1/22	1/22
23	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/23	1/23	1/23	1/23	1/23
24	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/24	1/24	1/24	1/24	1/24
25	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/25	1/25	1/25	1/25	1/25
26	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/26	1/26	1/26	1/26	1/26
27	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/27	1/27	1/27	1/27	1/27
28	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/28	1/28	1/28	1/28	1/28
29	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/29	1/29	1/29	1/29	1/29
30	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/30	1/30	1/30	1/30	1/30
31	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/31	1/31	1/31	1/31	1/31
32	Giới Thiệu	Thánh Lễ	1/32	1/32	1/32	1/32	1/32

CHƯƠNG TRÌNH ĐỌC KINH THÁNH

Bộ y Hội Thánh trong sách Khải Huyền

Lịch sử của Hội Thánh đã có nhiều bước phát triển sai lệch. Tuy vậy, cho đến hôm nay, Đức Chúa Trời vẫn luôn khôi phục lại Hội Thánh theo đúng kế hoạch của Ngài. Một bước quan trọng của

sự khôi phục này chính là công cuộc Cải Chánh ở nước Đức cách đây đúng 500 năm. Nhưng đó có phải là kết thúc không? Kinh Thánh đã cho biết trước cụ thể từng bước phát triển của Hội Thánh trong 2000 năm qua, để hôm nay chúng ta có thể quyết định đi con đường của Đức Chúa Trời.

[embedyt]

<https://www.youtube.com/watch?v=lvKpYMHRH1U>[/embedyt]

Lời mở đầu

Nhiều người biết năm nay là kỷ niệm 500 năm ngày Cải Chánh Giáo Hội. Trong hình này, Martin Luther đứng trước hoàng đế Karl V của nước Đức. Kể từ lúc đó, nước Đức và cả Châu Âu đã thay đổi rất nhiều. Điều này đã xảy ra như thế nào? Điều quan trọng hơn mà chúng ta phải thấy rằng Kinh Thánh đã cho biết trước từng bước phát triển của Hội Thánh trong 2000 năm qua.

Hôm nay, chúng ta đi đến sách Khải Huyền, sách ghi lại các khải thị mà Chúa đã ban cho sứ đồ Giăng khi ông bị lưu đày ở đảo Bát-mô. Ông là sứ đồ cuối cùng còn sống. Lúc đó, các Hội Thánh bị tản lạc khắp nơi và đang bị tụt dốc. Trong tình huống này, Chúa Giê-su đã chỉ ra cho Giăng biết những điều quan trọng. Tại nay, chúng ta muốn xem xét những điều này.

Một hôm, ông đã nghe tiếng người nói với mình nên quay lại xem thì thấy “ ... bảy chân đèn bằng vàng, giữa những chân đèn có ai giống như Con Người mặc áo dài, thắt đai bằng vàng ngang ngực” (Khải huyền 1:13). Con Người và bảy chân đèn ở đây là trọng tâm của sách Khải Huyền. Con Người này chính là Chúa Giê-su. Tại sao chúng tôi lại thuyết trình về đức tin nơi Chúa Giê-su ở trong trường đại học? Chúng tôi không phải là những nhà thần học, cũng không quan trọng hiểu biết về Kinh Thánh. Tuy nhiên, chúng tôi có những kinh nghiệm giống như kinh nghiệm của sứ đồ Phao-lô, ông đã được Đức Chúa Trời kêu gọi và Ngài đã bày tỏ Chúa Giê-su trong ông. Đó là lời chứng mà tôi và những người trong nhóm Kinh Thánh đã làm chứng trong trường đại học. Đối với chúng tôi, điều quan trọng không phải là hiểu biết hay sự

dạy dỗ về Kinh Thánh, mà là quen biết Chúa, trải nghiệm Ngài. Chính Giăng cũng đã thấy Chúa Giê-su ở đền Bát-mô. Ông cũng đã thấy bầy chân đèn bằng vàng. Bầy chân đèn này hoàn toàn được làm bằng vàng. Cái hình này được xuất phát từ sách Xuất Ai Cập Ký, là một phần trong Lễ Lạm mà Đức Chúa Trời đã bày tỏ. Chân đèn này dùng để thắp sáng trong Đền Lạm. Đây không phải là chân đèn bình thường mà phức tạp hơn nhiều. Nó được làm bằng một khối vàng lớn, bao gồm nhiều nhánh đèn với nhiều nụ hoa và đài hoa hạnh nhân. Khối huy-n 1:20 cho biết chân đèn này chính là Hội Thánh. Lúc đó, một thành phố chỉ có một Hội Thánh. Tại sao chân đèn này được gọi là Hội Thánh? Chúa Giê-su đã nói trong Ma-thi-ơ 5:14 “các ngươi là ánh sáng của thế giới”. Hội Thánh phải bày tỏ ánh sáng về Đức Chúa Trời và ý của Ngài. Chân đèn này không chỉ được bọc vàng mà được làm từ một khối vàng lớn. Có nghĩa là Hội Thánh của Đấng Christ phải được bền tính của Đức Chúa Trời, kinh nghiệm với Chúa, nhân tính của Chúa và sự công bằng của Ngài để dạy cách hoàn toàn. Trong bài này, chúng ta sẽ tìm hiểu xem Hội Thánh ngày nay tương xứng với hình này như thế nào.

Bây giờ, chúng ta xem bầy thư mà Giăng gửi cho bầy Hội Thánh trong sách Khối Huy-n. Ngày nay, bầy Hội Thánh này thuộc nước Thế Nhĩ Kỳ. Tên của bầy Hội Thánh là tên của bầy thành phố: Ê-phê-sô, Si-mi-éc nơ, Bết-găm, Thi-a-ti-rơ, Sạt-đe, Phi-la-đen-phi và Lao-đi-xê. Bầy thư này đều có ý nghĩa, tất cả đều là lời của Chúa Giê-su, Ngài mu-n khi-n trách Hội Thánh của Ngài. Các thư này nói lên nguyên lý thuộc linh của Hội Thánh ngày nay. Bầy lá thư này đã nói tiên tri về toàn bộ sự phát triển Hội Thánh của Chúa trong 2000 năm qua. Chỉ còn 2 chương thôi nhưng đã mô tả được toàn bộ lịch sử phát triển của Hội Thánh trong 2000 năm qua. Thật là kỳ diệu! Tại sao lại là số 7? Vì số 7 trong Kinh Thánh mô tả công việc trọn vẹn của Đức Chúa Trời. Cũng như Đức Chúa Trời đã phục hồi lại trái đất trong bầy ngày thì bầy Hội Thánh cũng cho biết Đức Chúa Trời sẽ khôi phục lại Hội Thánh và làm nó trọn vẹn như thế nào. Các thư này rất quan trọng đối với chúng ta. Chúng ta phải hiểu và biết áp dụng nó.

Hội Thánh Ê-phê-sô

Chúng ta hãy bắt đầu với thư gởi cho Hội Thánh Ê-phê-sô. Cái tên “Ê-phê-sô” nghĩa là “đáng khao khát” và cũng có nghĩa là “bị buông ra”. Chúng ta sẽ thấy mọi tên của thành phố đều có một nghĩa quan trọng đối với thời kỳ phát triển của Hội Thánh. Trong thư này, Chúa Giê-su giới thiệu Ngài là Đấng có bảy ngôi sao trong tay phải Ngài. Có nghĩa là lúc đó, Chúa có nhiều người dấn dết trung tín trong Hội Thánh, điển hình là các sứ đồ. Sau đó, Chúa cũng cho biết là trong thời gian này, Hội Thánh đã từ bỏ tình yêu ban đầu. Chúa nói: “Ta có điều trách người, đó là người đã bỏ tình yêu ban đầu”. Tình yêu ban đầu là tình yêu tột nhất dành cho Chúa Giê-su. Vì vậy mà Chúa nói: “Hãy ăn năn!”. Đây không phải là sự ăn năn như lúc mới tin Chúa mà đây là sự ăn năn thường xuyên mỗi khi chúng ta rời xa tình yêu ban đầu dành cho Chúa. Chúng ta thấy vào thời đó Hội Thánh đã không còn tình yêu ban đầu đối với Chúa. Trong thư gởi cho Ti-mô-thê, Phao lô cho biết tất cả các Hội Thánh ở Ti-mô-Á đã rời bỏ ông (xem 2.Ti-mô-thê 1:15). Họ đã rời bỏ một người anh em hoàn toàn tuyệt đối cho Đấng Christ. Tại sao? Tại vì họ đã từ bỏ tình yêu ban đầu, là tình yêu tuyệt đối dành cho Chúa. Có cái gì đó đã len lỏi vào giữa họ và Đấng Christ. Chúa cũng nói: “nếu người không ăn năn thì Ta sẽ cắt chân đèn của người khỏi chỗ nó”. Nếu tình trạng Hội Thánh như vậy thì Hội Thánh không còn là lời chứng của Chúa và cũng không còn ánh sáng của thế giới.

Tuy nhiên, Hội Thánh này cũng có một điều mà Đức Chúa Trời đẹp lòng là họ ghét những việc làm của đấng Ni-cô-La mà Ngài cũng ghét nữa. Việc làm của đấng Ni-cô-la là gì? Trong tiếng Hy Lạp, từ Ni-cô-la bao gồm hai từ “Ni-cô” có nghĩa là “thông trị” và “la” có nghĩa là “dân”. Như vậy, đấng Ni-cô-la là phần thiêu sống đang thông trị dân Chúa. Đó chính là hệ thống hàng giáo phẩm – giáo dân. Ngày nay, chúng ta thấy rằng hệ thống này đã trở nên phổ biến trong Cơ Đốc giáo. Lúc đó, Hội Thánh Ê-phê-sô đã ghét đấng Ni-cô-la này và đã không chấp nhận nó.

Bây giờ chúng ta hãy xem sơ đồ của lịch sử Hội Thánh từ thời

Hội Thánh ban đ̣u cho đ̣n khi Chúa Giê-su tṛ lại. Lá thư g̣i cho Hội Thánh Ê-phê-sô là thời kỳ ban đ̣u của Hội Thánh cho đ̣n hết tḥ ḳ thứ nhất. Vào thời đó, Giăng là sứ đ̣ cụi cùng còn đang sống. Trong thời kỳ này, chúng ta thấy Hội Thánh đã ḅt đ̣u sa ngã vì Hội Thánh đã từ ḅ tình yêu ban đ̣u dành cho Chúa. Tóm lại, Hội Thánh Ê-phê-sô tượng trưng cho các Hội Thánh trong thời các sứ đ̣. Thật ra, Chúa muốn Hội Thánh phải luôn vinh hiển cho đ̣n khi Chúa tṛ lại và phải có tình yêu ban đ̣u, cũng như không được sa ngã. Tuy nhiên chúng ta thấy là ngay trong tḥ ḳ đ̣u thì Hội Thánh đã ḅt đ̣u tụt đ̣c.

Hội Thánh Si-miêc-nơ

Bây giờ chúng ta đi đ̣n với thư thứ hai đ̣ tìm hiểu xem Chúa Giê-su muốn nói gì với chúng ta. Từ “Si-miêc-nơ” theo tiếng Hy Lạp có nghĩa là một ḍc. Trong Kinh Thánh, từ “một ḍc” có liên quan ṛt nhiều đ̣n chịu kḥ. Ví dụ, một ḍc được nḥc đ̣n khi Chúa chịu đóng đinh. Hơn nữa, từ “một ḍc” cũng liên quan đ̣n từ “cay đ̣ng”. Nếu đọc thư này thì cũng có tḥ hiểu nghĩa của từ “Si-miêc-nơ”. Chúa Giê-su nói: “Ta biết sự hoạn nạn, nghèo khó,...những lời pḥ báng... ngục tù”. Nhưng đặc biệt là hoàn toàn không có một lời phê bình nào của Chúa. Điều này nói lên rằng Đức Chúa Trời đánh giá ṛt cao khi dân Ngài sẵn sàng chịu kḥ vì Ngài. Rồi Chúa Giê-su nói Ngài là “Đ̣ng đã chết nhưng đã sống lại” và khích lệ Hội Thánh “trung tín cho đ̣n chết”. Điều này cho biết ṛt rõ là trong thời gian này sẽ có ṛt nhiều người ṭ đạo, nhưng với một lời hứa là “mã miễn của sự sống”. Có nghĩa là sẽ sống lại và sẽ cùng trị vì với Chúa.

Ở đây, Chúa Giê-su cũng cho biết họ sẽ gặp hoạn nạn trong 10 ngày. Lịch sử cho biết là từ khi thời kỳ của mười hai sứ đ̣ sắp kết thúc, thì có mười cuộc bức hại các Cơ Đ̣c nhân ṛt lớn trong đ̣ cḥ của La Mã. Tôi liệt kê 10 hoàng đ̣ La Mã ở đây, ḅt đ̣u là Nero. Người ta nói ḥn là hoàng đ̣ La Mã tàn bạo nhất. Ḥn đã ḅt Cơ Đ̣c nhân làm đ̣c tḥp sáng và đóng đinh các Cơ Đ̣c nhân. Người kế tiếp là Domitian, là người đã ḅt Giăng đi lưu đày. Người thứ bảy là Decius đã ḅt đ̣u bức hại

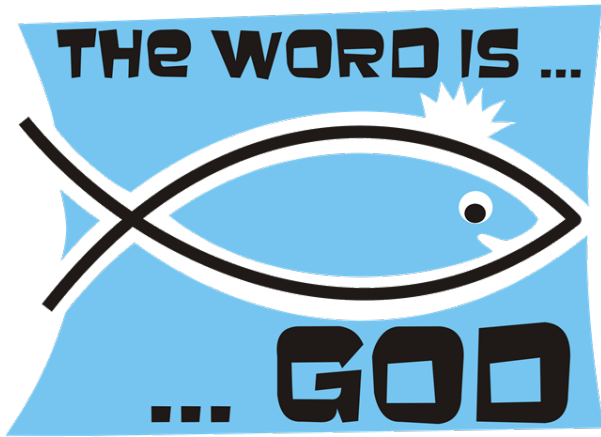
các Cơ Đốc nhân trên toàn đế chế La Mã. Chính phủ đã tổ chức sự bức hại đó. Hoàng đế thứ mười là Diocletian đã tiến hành các cuộc bức hại Cơ Đốc nhân hết sức tàn bạo. Mục tiêu của họ là loại bỏ cái tên Giê-su Christ ra khỏi trái đất này. Họ đã ra lệnh cho đế quốc toàn bộ sách của Cơ Đốc nhân, đặc biệt là Kinh Thánh. Nếu ai bị phát hiện đang đọc Kinh Thánh thì sẽ bị bỏ vào tù. Các Cơ Đốc nhân trên toàn đế chế La Mã bị giết bởi thú dữ, bởi rìu, và đóng đinh... Vậy ai đã đứng sau các cuộc bức hại Cơ Đốc nhân này? Kinh Thánh nói rõ là ma quỷ. Chúa Giê-su không nói là các hoàng đế mà Ngài nói là ma quỷ. Vì Hội Thánh là cái mà ma quỷ muốn hủy diệt. Trong các giai đoạn của đế chế La Mã, họ tìm mọi cách để làm điều đó.

Như vậy, trên sơ đồ là thời kỳ Hội Thánh Si-miêc-nơ. Chỉ một mình cái tên "Si-miêc-nơ" đã là một lời tiên tri rất rõ ràng về những gì sẽ xảy ra: Hội Thánh sẽ bị bức hại bởi các hoàng đế La Mã, và đặc biệt là bởi 10 cái tên hoàng đế được liệt kê ở đây. Thời kỳ này được kết thúc vào năm 313 SCN. Chính xác vào thời gian đó thì chúng ta thực sự có một sự phát triển khác

Các bạn có thể xem hết bài [ở đây](#).

Làm sao tôi biết, kinh thánh là Lời Đức Chúa Trời ?

Làm sao tôi biết, kinh thánh là Lời Đức Chúa Trời ?



NG
CH
Ứ
NG
G
BÊ
N
NG
OÀ
I:

Bằng chứng bên ngoài có nghĩa là những thực tế bên ngoài Kinh Thánh bày tỏ rằng Kinh Thánh là một nguôn cung cấp những dữ kiện giá trị đáng tin cậy.

Bằng chứng về khoa học:

Không có bằng chứng khoa học nào chứng minh được Kinh Thánh là sai. Nhiều người sẽ nói rằng, “Kinh Thánh không phải là một quyển sách thuộc về khoa học mà chỉ nhằm cung cấp một cái nhìn tôn giáo hay tâm linh trong vũ trụ này mà thôi.” Lời tuyên bố trên hàm ý rằng sự mô tả mang tính khoa học tự nhiên chỉ nhằm đôn mục tiêu phục vụ cho tôn giáo nên không thể mong đợi sự chính xác tuyệt đối nơi những mô tả này. Vì thế, chúng ta được báo dừng tin cậy vào những chi tiết mang tính khoa học mà chỉ tìm kiếm những lời dạy dỗ mang tính đạo đức hoặc tôn giáo mà thôi.

Sự suy nghĩ này là sai lầm bởi vì nó vô lý. Làm sao chúng ta có thể khẳng định được phần nào đúng và phần nào không đúng. Nếu chúng ta không thể tin cậy một vài phần nào đó trong Kinh Thánh thì chúng ta cũng không thể tin cậy vào những sứ điệp về đạo đức hay thuộc linh mà Kinh Thánh mang lại. Lý do chúng ta không thể tin cậy vào những sứ điệp thuộc linh là vì chúng ta không có một nền tảng căn bản để biết điều nào là đúng và xác đáng cho đời sống của chúng ta và điều nào là không chính xác để không phải tuân theo một cách nghiêm túc.

Quan niệm này là sai lầm bởi thiếu đức tin và xúc phạm đôn

Thượng Đế là tác giả của Kinh Thánh. Sự chính xác của những câu chuyện, những nhân vật và những địa danh trong Kinh Thánh phản ánh bản tánh chính trực của Thượng Đế. Khi xem xét về giá trị bề mặt của những lời tuyên bố Ngài đưa ra chúng ta thấy được năng quyền của Thượng Đế đã gìn giữ những lời Kinh Thánh được hiệu nghiệm hằng nhiều thế kỷ. Chúng ta không thể nào tìm đâu ra dữ kiện chính xác về sự kỳ diệu của vũ trụ này hơn là những gì đã được trình bày trong Kinh Thánh vì Kinh Thánh phản ánh Thượng Đế là Đấng đã viết nên nó.

Một thí dụ từ Địa lý:

Trong khi Kinh Thánh không có ý dạy người học một cách kỹ lưỡng về những nguyên tắc và dữ kiện khoa học, nhưng bất cứ những vấn đề nào mà Kinh Thánh bàn về công cuộc sáng tạo của Thượng Đế là chính xác và có thật. Chúng ta thấy một trường hợp trong sách Gióp 26:7, tại đây chúng ta đọc thấy sự mô tả theo cách hiện đại về trái đất khi nó quay trong không gian. Điều này đã được viết ra vào khoảng 3.000 năm trước Chúa Cứu Thế. Sự mô tả này là một sự tương phản hoàn toàn trái ngược với những quan điểm tư tưởng quái dị mà các thế giới được dạy dỗ hay tin tưởng vào lúc đó. Đấng hộ Gióp 26:7, Êsai 40:22 cho ra rằng Thượng Đế ngồi trên “vòng tròn của trái đất.” Trái đất trông giống như một vòng tròn đối với những người sống trên nó cho đến khi nào nó là một hình cầu. Êsai chương 40 xứng hợp với Gióp 26 và đấng hộ sự chính xác của lời tuyên bố này, đó là điều chúng ta mong đợi ở Kinh Thánh. Rốt lại thì đâu ai hiểu biết hơn Đấng Tạo Hóa đã thiết kế và dựng nên vũ trụ này.

Một thí dụ từ Khoa học:

Những bản sao cổ nhất hiện có của những bài thơ và văn chương tiếng Hy Lạp thì mới hơn những bản gốc viết tay từ 800 đến 1.000 năm. Dù vậy, không một học giả nào chấp nhận lập luận rằng những bản văn Hy Lạp cổ không xác thực so với bản gốc và cần nên bỏ đi. Ngược lại, những bản sao của nhiều sách trong Cựu Ước thì mới hơn nguyên bản cho đến 200 năm. Những bản sao

cũ nhất của vài sách trong Tân Ước có ghi ngày chọ cách nguyên bản viết tay từ 50 đén 80 năm mà thôi. Dựa vào những dữ kiện căn bản đó, Kinh Thánh đáng được tin cậy ít nhất như những bản văn chương Hy Lạp, nhưng điếu đó thì trái ngược lại trong thời nay.

Kinh Thánh được dịch ra tất cả mọi thứ tiếng

Sự khám phá mới đây đã củng cố tính trung thực và lịch sử của Kinh Thánh khiến cho nhiều nhà khoa học từng coi thường Kinh Thánh trở lại từ chọ chng đoi thành ra tôn trọng Kinh Thánh. Thí dụ, trong Sáng Thọ Ký 15:20 đã nhắc đén một dân tộc được gọi là Hétít. Trói qua nhiều thọ kọ, người ta cười nhạo Kinh Thánh đã bịa đặt ra nhóm người nay. Nhưng cách nay vài thập niên, tàn tích của một thành phố nằm tại quốc gia Thọ Nhĩ Kỳ, phía bắc của nước Do Thái hiện nay, được khám phá và chứng minh là một thành phố lớn của dân tộc Hétít.

Bằng chứng và lịch sử:

Kinh Thánh nói về những điếu trước khi xọy đén. Tiên tri Êsai nói về vua của nước Ba Tư là Siru (Êsai 45:1), là người mà cuối cùng sẽ khôi phục nước Giuđa. Ba Tư là một vương quốc lớn, nằm tại vùng đất mà hiện nay thuộc quốc gia Iran. Êsai viết điếu nay trong thời cai trị của vua nước Giuđa là Êxêchia, vua nay qua đời vào năm 687 trước Chúa Cứu Thọ, nhưng Siru đã không bắt đoi lên làm vua cai trị đọ quốc Ba Tư mãi cho đén sau năm 600 trước Chúa Cứu Thọ. Đó là hơn 80 năm sau khi Êsai qua đời. Chọ có Thượng Đoi mới biết tên của người sẽ làm vua nước Ba Tư trước khi người đó lên ngôi. Nhiều lời dự ngôn trong lịch sử chép về Chúa Cứu Thọ Giêxu đã được ban cho trước khi Ngài ra đời. Mọi sách của Cựu Ước trong Kinh Thánh đoi nhắc đén Chúa Giêxu một cách rõ ràng. Thí dụ, hãy chú ý đén chi tiết của Thi Thiên 22, Êsai 53, và Michê 5:2.

Đoi diện với bằng chứng lịch sử nay, chúng ta chọ có những sự lựa chọn sau đây. Hoặc Kinh Thánh đã được viết bởi Đng ở bên ngoài thời gian, hoặc Kinh Thánh chọ là một câu chuyện đùa,

một sự đánh lừa rồi sau đó người ta viết thêm vào những lời tiên tri để làm cho Kinh Thánh có vẻ thật, hay là chỉ là một sự lừa gạt xa. Sự lựa chọn đúng đó là, Kinh Thánh duy nhất là lời chân thật và thánh khiết của Thượng Đế.

Bằng chứng từ những kinh nghiệm cá nhân:

Một nguôn khác về bằng chứng bên ngoài đó là kinh nghiệm cá nhân của những người được thay đổi bởi Kinh Thánh. Có nhiều sự khác biệt rất rõ rệt trong đời sống của một người sau khi đặt lòng tin vào Chúa Cứu Thế Giê-xu và bước đi theo Lời Ngài là Kinh Thánh. Nói cách khác, Kinh Thánh có thể làm cho những tín hữu những gì mà Kinh Thánh xác nhận là sẽ làm được.

Mọi người đọc KT đều có kinh nghiệm riêng..

Kinh Thánh hứa sẽ cắt khỏi hình phạt của sự đoán xét và bỏ đi những tội không có sự định tội cho ai đặt lòng tin vào những gì Kinh Thánh nói (Giăng 5:24, Rôma 8:1,16, I Giăng 4:18). Kinh Thánh hứa có thể rửa sạch tâm lòng Cơ Đốc Nhân (Thi Thiên 119:9,11, Giăng 15:3). Kinh Thánh hứa sự giải phóng khỏi ách nô lệ tội lỗi cũng như sự khôn ngoan và quyền năng để chiến thắng tội lỗi một cách thành công (Giăng 8:34-36, Rôma 6:18, Cô-lô-se 3:1-2). Kinh Thánh ban ý nghĩa và mục đích cho đời sống, thúc đẩy những Cơ Đốc Nhân phục vụ Chúa của mình (I Phi-e-rơ 2:9). Tất cả những điều này là một phần trong kinh nghiệm của một tín hữu. Nhiều tín hữu kinh nghiệm một đời sống mà họ chưa từng có trước kia, một đời sống mới được chứng minh bằng thực tế rằng họ không còn đầy cay đắng và hối tiếc về quá khứ của họ từ khi họ đọc được sự tha thứ của Thượng Đế (Hê-bơ-rơ 10:16-17). Nhiều Cơ Đốc Nhân kinh nghiệm một sự sống mới bởi thực tế rằng họ có thể hi sinh cho người khác. Nhiều tín hữu kinh nghiệm đời sống mới minh chứng bởi thực sự rằng họ có thể chiến thắng sự sợ hãi bởi vì họ dựa vào Chúa hơn là hy vọng hão huyền về những điều êm đẹp sẽ xảy ra. Một người đặt lòng tin vào Kinh Thánh có kinh nghiệm thuộc linh cách cá nhân để biết rằng những lời hứa của Kinh Thánh không phải chỉ là những bài thơ suông mà là sự thật và làm chứng cho lòng của

người đó rằng sự tin cậy của người đó đặt vào Kinh Thánh không phải là không đúng ch^o.

BẰNG CHỨNG BÊN TRONG:

Thêm vào những bằng chứng bên ngoài, có những bằng chứng bên trong cho chúng ta lý do thuyết phục để tin cậy vào Kinh Thánh. Nói cách khác, có những đi^u thực tế bên trong Kinh Thánh bày tỏ rằng Kinh Thánh là một ngu^on cung cấp những dữ kiện giá trị đáng tin cậy.

Lời chứng của Kinh Thánh:

Kinh Thánh tự xác nhận là đ^on từ Thượng Đ^o. Thí dụ, trong II Samu^en 23:2 Đavít, là người viết nhiều thi thiên, tuyên bố rằng những gì ông viết là đ^on từ Thượng Đ^o. Giêrêmi tuyên bố cũng gi^ong như vậy (Giêrêmi 1:4), cũng như sứ đ^o Phaolô (I Têsalônica 2:13). Phierơ nói những đi^u Phaolô viết là Thánh Kinh (II Phierơ 3:16). Chính Chúa Giê-xu tuyên bố nhiều lần về đặc tính đáng tin cậy của Kinh Thánh (Luca 16:17, 24:44, Giăng 17:17). Thí dụ, Chúa Giê-xu thường thường xem tất cả những câu chuyện trong Kinh Thánh Cựu Ước là ngu^on đáng tin cậy (Luca 11:51, 17:26-33).

Sự hợp nhất của Kinh Thánh:

Kinh Thánh được viết trong khoảng thời gian hơn 1.500 năm, từ thời Môise (1.400 trước Chúa Cứu Thế) đ^on thời của sứ đ^o Giăng (khoảng 100 năm sau Chúa Cứu Thế). Tổng cộng số người viết ít nhất là 40 người. Nhưng cho dù những người khác biệt này cũng viết vào những thời đi^om khác nhau thì sứ điệp mà họ viết luôn luôn gi^ong nhau mà không hề sự mâu thuẫn trong bất cứ chi tiết nào. Nguyên nhân là vì Thượng Đ^o là tác gi^o của Kinh Thánh và Ngài đã dùng con người ghi chép những gì Ngài muốn nói. Những người viết sống và chết vào những thời đi^om khác nhau nhưng chỉ có một Thượng Đ^o đòi đòi phán báo với từng người những gì phải viết. Vì lý do đó, chúng ta có thể so sánh những phần khác nhau của Kinh Thánh và thấy rằng chúng đều thống nhất với nhau, gi^ong họ và làm sáng tỏ cho nhau (I Côrinhtô 2:13). Chúng

ta có thể đồng với bất cứ phần nào trong Kinh Thánh và biết rằng trước sau như một Kinh Thánh thật đáng tin cậy.

Những điều chứa đựng trong Kinh Thánh:

Những chỗ đồng mà Kinh Thánh bàn luận đồng là bằng chứng lạ lùng bên trong về sự đáng tin cậy của Kinh Thánh. Những điều chứa đựng trong Kinh Thánh là những điều mà Kinh Thánh có thể nói chỉ khi Kinh Thánh được viết bởi Thượng Đế. Thí dụ, Kinh Thánh tuyên bố Đức Chúa Giêxu nhận rằng Ngài là Thượng Đế (Giăng 10:30); Kinh Thánh tuyên bố rằng các môn đồ của Chúa Giêxu xưng Ngài là Thượng Đế (Giăng 20:28); Kinh Thánh nói rằng Cha tuyên bố Chúa Giêxu là Thượng Đế (Hêbơơ 1:8). Kết luận của lời làm chứng này rằng, hoặc sứ điệp của Kinh Thánh là một điều điên rồ và lòng gặt quơ quyết, hay sứ điệp của Kinh Thánh là thật và Kinh Thánh là quyển sách duy nhất như thế.

Một thí dụ quan trọng khác là chỉ có Kinh Thánh nói về tội lỗi (I Giăng 3:14). Không có một con người nào can đảm viết chính xác và đánh giá về loài người như Kinh Thánh mô tả. Kinh Thánh trình bày một bức tranh không khiếm. Nó làm chúng ta bực mình, và chúng ta không lấy làm vui về gì khi đọc nó. Điều này giải thích tại sao chúng ta gặp khó khăn khi muốn tin rằng Kinh Thánh là chân lý. Vấn đề không phải là bằng chứng mà là tâm lòng của chúng ta. Có ai muốn biết rằng mình là một tội nhân tội bại, sa đọa? Có ai vui mừng khi được cho biết rằng mình đang tiến về vào địa ngục, nơi mà mình phải chịu khổ sở dưới cơn thịnh nộ của Thượng Đế đời đời? Có ai hoan nghênh một sự hiểu biết đồng biết rằng không có điều gì tốt nơi mình cả và mình là một con người phạm loạn chống nghịch lại Thượng Đế, Đấng đã tạo dựng nên mình?

Chỉ có Thượng Đế mới thành thật với chúng ta bởi vì chỉ có Ngài biết được sự thật. Chỉ có Thượng Đế sẵn sàng thành thật với chúng ta và điều đó bày tỏ tình yêu của Ngài. Tình yêu thật không giấu lộ bởi những lời nói của con người cả làm cho chúng ta cảm thấy dễ chịu bởi những lời dùa nịnh hư không, rồi bỏ mặc chúng ta lại trong tình trạng tuyệt vọng của mình bởi

họ không có sự hy vọng thật đ̣ ban cho. Tình yêu thật đ̣c bày t̄ bằng sự thật, đó là đīu duy nhất có th̄ giúp chúng ta. Sự chân thật c̄a Kinh Thánh vẽ ra bằng lời s̄ ph̄n con người thì không m̄y gì thu hút. Tuy nhiên, Kinh Thánh chứa đ̣ng những lời c̄a một người bạn thật. Thượng Đ̄ bīt rằng chúng ta đang đi trên bờ c̄a một m̄m đá và có th̄ rơi vào địa ngục b̄t cứ lúc nào. Ngài b̄o cho chúng ta chính xác những gì chúng ta c̄n bīt đ̄ tránh kh̄i hīm họa n̄y. Mặc dù Kinh Thánh không đ̣c liệt kê trong danh sách c̄a mười quȳn sách đ̣c ra chūng nhất trong năm, nhưng ch̄ Kinh Thánh mới có th̄ ban cho lời hứa và giữ lời hứa rằng, “H̄i những k̄ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đ̄n cùng ta, ta sẽ cho các người đ̣c yên ngh̄. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh l̄y ách c̄a ta, và học theo ta; thì linh h̄n các người sẽ đ̣c yên ngh̄. Vì ách ta đ̄ chịu và gánh ta nhẹ nhàng” (Mathiơ 11:28-30).

Sứ Điệp c̄a Kinh Thánh:

Cūi cùng có một ý kīn nữa m̄ chúng ta ph̄i đ̄i diện khi chúng ta suy nghĩ có nên tin cậy Kinh Thánh hay không. H̄u h̄t người ta tin rằng có một Thượng Đ̄. Nhưng n̄u Thượng Đ̄ thật sự là Thượng Đ̄ thì Ngài sẽ phán hoàn toàn bằng uy quȳn và chúng ta ph̄i v̄ng theo Lời c̄a Ngài. Nói cách khác, những gì chúng ta suy nghĩ v̄ Lời c̄a Thượng Đ̄ và ph̄n ứng c̄a chúng ta đ̄i với nó ph̄n ứng những gì chúng ta nghĩ v̄ chính Thượng Đ̄. Chúng ta không th̄ tách rời Thượng Đ̄ và Lời Ngài là Kinh Thánh. Chúng ta không buộc ph̄i tin Kinh Thánh, nhưng chúng ta ph̄i đ̄i diện với hậu quả. N̄u ai đã không tin vào Thượng Đ̄ c̄a Kinh Thánh thì sẽ hành đ̣ng theo cách đó, và k̄t quả cay đ̄ng c̄a đời s̄ng ích k̄ c̄a họ sẽ đ̄n vào mùa gặt, như Kinh Thánh đã nói. Đây là bằng chứng đáng sợ hơn c̄. Thêm vào đīu đó, họ sẽ đ̄i diện với cơn thịnh nộ c̄a Thượng Đ̄ là Đ̄ng sẽ tìm gặp họ phía bên kia ph̄n mộ và buộc họ tuân theo Lời Ngài vào Ngày phán xét như Kinh Thánh đã nói trước.

Hãy tự chính bạn nghiên cứu KT

Có một đīu t̄t cho chúng ta khi h̄i rằng chúng ta có nên tin

cậy Kinh Thánh hay không. Kinh Thánh có thể cắt đi những thực mồi khi chúng ta bằng những bằng chứng và tính chất xác đáng của nó. Giacơ 1:6 chép rằng chúng ta không nên ngấn nại mà cầu xin Thượng Đấng ban cho chúng ta khả năng để tin cậy vào Lời của Ngài và sự khôn ngoan của Ngài có thể có thể hiểu được Kinh Thánh nhiều hơn. Tuy nhiên, học Kinh Thánh là một sự học hỏi thánh. Chỉ khi nào chúng ta đến với Kinh Thánh một cách khiêm nhường và một tâm trí cởi mở hướng về lẽ thật thì chúng ta mới tìm thấy những câu trả lời cho mình.

“Lời Cha tức là lẽ thật” Giăng 17:17

Có những lý do xác đáng để tin cậy vào Kinh Thánh.

Thứ hai, bằng chứng bên ngoài và bên trong đều ủng hộ lời tuyên bố rằng, Kinh Thánh là

“Chân thật, thùy đều công bình của” Thi Thiên 19:9

Source: TinLanh.com

Johann Gutenberg- Máy In

Johann Gutenberg- Máy In

Một cô gái quê can đảm đứng lên tập hợp quân đội gần tan rã của nước Pháp kháng chiến chống lại các lực lượng xâm lược Anh quốc; một nhà lãnh đạo Thổ Nhĩ Kỳ chiếm Constantinople và mở rộng một đế quốc có thể nói là lâu bền nhất trong nghìn năm thứ hai của thế giới; một thầy thuốc người Ý đã vượt biển Đại Tây vào năm 1492. Ba người nổi danh ấy là nữ anh hùng Jeanne d'Arc của Pháp, Hoàng Đế Mehmet thứ hai của Thổ Nhĩ Kỳ và Christopher Columbus, người tìm ra châu Mỹ, danh bất hư truyền trong lịch sử thế giới. Nhưng chính là nhờ một nhân vật cùng sống trong thế kỷ 15 đã sáng chế ra một phương pháp cách mạng, không những chế tạo ra những chiếc máy in và công nghiệp của họ, nhưng còn đưa hiệu biết và phát minh của loài người đi khắp thế giới nữa. Người ấy là Johann Gutenberg.

Johann Gutenberg được sinh ra trong một gia đình cha mẹ rất giàu có tại thành phố Mainz, nước Đức. Chi tiết về cuộc đời người này trước sau cũng khá đơn giản có mấy hàng, ngoại trừ việc anh ta được học nghề thợ kim hoàn, chuyên cắt ngọc quý rồi trở thành một thành phố nhân công trong một nhà in ở thành phố Strasbourg.

Khi Gutenberg gia nhập nhà in thì việc in loát rất chậm và mệt nhọc. Mỗi một trang sách hay báo là phải làm một bản gôm mới và đục bằng tay. Gutenberg lúc này mới nghĩ cách làm sao đục bằng kim loại mỗi một chữ cái trong bộ ABC. Nhờ loại chữ đục này mà nhà in có thể dùng đi dùng lại để sắp chữ mà in, không những chi phí là hóa đơn hay các tài liệu ngốn, lý thuyết ra là sách dày bao nhiêu trang cũng được.

Nhưng kim loại dùng đục chữ cũng cần phải nghiên cứu, vì nếu không, chữ in ra sẽ bị méo mó. Người ta nghĩ ra một loại hợp kim chảy dẻo dàng ở nhiệt độ thấp cho dễ đục. Rồi phải sáng chế ra mực in để có thể dính vào kim loại và in lên giấy mà không bị loang. Nhưng quan trọng hơn cả là dùng sức mạnh nào để in, không lẽ cứ dùng tay, vì rất chậm chạp. Gutenberg nhìn cái máy ép nho làm rượu và nghĩ ra áp dụng cùng hệ thống vào việc in loát.

Năm 1448, khi Gutenberg trở lại thành phố Mainz thì anh ta đã vượt qua được mọi khó khăn về máy in và thuyết phục được Johann Fust, một người vừa làm nghề kim hoàn lại vừa là luật sư đầu tư nhiều vào một nhà in với máy móc tiên tiến thời đó. Những việc gì xảy ra đối với Gutenberg mấy năm sau đó không ai biết, nhưng vào năm 1455, khi du khách đến tham quan Hội Chợ Thương Mại ở Thành Phố Frankfurt thì đã thấy nhiều phiên chợ của một cuốn Kinh Thánh tiếng Latin. Mỗi trang có hai cột gồm 42 hàng. Một năm sau đó cuốn Kinh Thánh trọn bộ bằng tiếng Latin đã in ra hẳn hoi, và dần dần được gọi là cuốn Kinh Thánh Gutenberg. Như vậy, cuốn sách đầu tiên được in ra bằng chiếc máy in của Gutenberg chính là cuốn Kinh Thánh.

Thế giới phương Tây bắt đầu thay đổi, vì từ nay người ta có thể in nhiều bản của sách một cách nhanh chóng. Dĩ nhiên là thuật in loát bằng loại chữ tháo rời ra và xếp lại đã từng áp dụng tại châu Á, nhưng hàng nghìn bản chữ phải dùng đã khiến cho việc in loát tốn công phu nhiều quá, và hoàn toàn làm bằng tay cả. Gutenberg thật ra lúc này không biết gì về việc in ở châu Á, nhưng đã phát minh ra chiếc máy in có mẫu chữ đục và làm thay đổi hẳn việc truyền thông trên thế giới.

Ngay trước khi cuốn Kinh Thánh đầu tiên được tung ra, Gutenberg đã bắt buộc phải trao hết nhà in và một số dụng cụ in cho ông Fust là người chủ nợ, vì không có tiền trang trải. Ông Fust tiếp tục công việc in loát một mình và sau có con rể phụ giúp. Nhưng độc quyền số dụng cụ máy in của Gutenberg không được lâu. Vì khắp châu Âu, người ta đã phẫn theo chiếc máy này mà chế tạo

nhieu loại máy in khác. Cho đến năm 1500 thì sách đã in lên đến 30 nghìn quyển.

Như thế là Gutenberg đã đưa vào thế giới một phương tiện thông tin vô cùng lợi hại. Ngày nay ta không sao có thế tư tưởng tượng ra một thế giới mà không có việc in loát nhanh và nhiều in phẩm được nữa. Những sách in đầu tiên là phỏng theo y hệt những cuốn sách chép bằng tay khi xưa để lại để lưu trữ và phổ biến. Việc phổ biến các sách của người Hi-lạp và La-mã đã đưa đến việc nghiên cứu sách cổ điển và dần dần phong trào Phục Hưng tại châu Âu. Nhưng quan trọng hơn cả là Kinh Thánh, lời của Chúa truyền cho nhân loại, được in ra phổ biến khắp nơi và đến tay của những người ngoài giới tu sĩ. Chính nhờ việc đọc Kinh Thánh rộng rãi mà người ta thấu hiểu đạo Chúa, làm nhiên liệu cho cuộc Cải Chính Cơ-đốc-giáo và thay đổi hẳn bộ mặt của giáo hội Cơ-đốc.

Trước khi có máy in, khả năng đọc sách chỉ dành riêng cho giới trí thức sang giàu và những viên ký lục chuyên môn chép bản. Khi sách được in ra và phổ biến khắp nơi làm cho việc đọc sách không còn độc quyền của một giới, và khuyến khích người ta học nhiều hơn để đọc sách. Giáo dục nhờ đó phát triển mạnh vì người học trò có sách riêng để đọc và học chứ không còn phải chờ thầy dạy viết lên bảng mà ghi chép nữa.

Máy in trở thành một phương tiện truyền thông với mọi ngành học trên thế giới và nhờ đó thế giới mới văn minh tiến bộ như ngày nay.

Cuốn sách đầu tiên in ra tại thế giới phương Tây là cuốn Kinh Thánh tiếng Latin. Đây là một động lực cho việc phổ biến Kinh Thánh cho mọi người trên thế giới. Kể từ đó, Kinh Thánh được phiên dịch sang tiếng Đức và tất cả các ngôn ngữ trên thế giới.

Cuốn Kinh Thánh tiếng Việt toàn bộ được in ra vào năm 1926 tại Hà Nội, cho đến ngày nay vẫn còn sử dụng. Cuốn Kinh Thánh Hiện Đại cũng đã được phát hành từ năm 1996.

Việc in ấn Kinh Thánh quan trọng hơn bất cứ cuốn sách nào, vì đây là thông điệp của Thượng Đế, của Đức Chúa Trời cho loài người. Cuốn Kinh Thánh Gutenberg đã mở đầu cho việc đưa Kinh Thánh vào tay mọi người trên thế giới để vô số người từ thế kỷ 16 tới nay đã được đọc, học và nghiên cứu Kinh Thánh, tin Chúa và được cứu rỗi.